

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 21/QĐ-TA

Châu Thành, ngày 16 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH BẾN TRE

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:** Ông **Nguyễn Xuân Triều**.
- Thư ký phiên họp:** Bà **Phạm Thị Minh Thư**.

Ngày 16 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 21/QĐ-TA ngày 05 tháng 6 năm 2025, Thông báo hoãn phiên họp số 21/TB-TLHS ngày 10 tháng 6 năm 2025 đối với:

Đối với: Trịnh Công Đại Phú

Sinh năm: 1995.

CCCD số: 083095001052; Ngày cấp: 18/9/2024; Nơi cấp: Cục C về TTXH.

Nghề nghiệp: Không.

Nơi ở hiện tại: Số G, ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Con ông Trịnh Công T1 và bà Hà Thị Cẩm V.

Số thụ lý: 21/TB-TLHS

Tiền án: Ngày 19/01/2024, bị Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre tuyên bố phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2024/HS-ST ngày 19/01/2024.

Tiền sự:

- Ngày 07/7/2023, bị Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 24/QĐ-TA ngày 07/7/2023.

Anh P vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

- Đại diện Cơ quan đề nghị: Ông **Võ Minh L** – Công an xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre: Ông **Phan Thanh Việt** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 04/6/2025, Công an xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre có văn bản số 367/ĐN-CNBB đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đối với Trịnh Công Đại P do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể như sau: Trịnh Công Đại P là đối tượng nghiện ma túy, đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy, mặc dù đang trong thời gian bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre, nhưng không từ bỏ được ma túy. Ủy ban nhân dân xã T đã lập biên bản vi phạm hành chính số 229/BB-VPHC ngày 18/5/2025 do Trịnh Công Đại P có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, có chữ ký xác nhận của Trịnh Công Đại P căn cứ theo biên bản vi phạm hành chính số 03/BB-VPHC Công an xã T. Trạm y tế xã T tiến hành test ma túy đối với Trịnh Công Đại P và kết quả là dương tính với ma túy loại ma túy H, nhóm M (MOP). Qua làm việc, Trịnh Công Đại P thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại phiên họp:

Đại diện Công an xã T có ý kiến: Do Trịnh Công Đại P nghiện ma túy loại: Heroin, nhóm Morphine (MOP) và các cơ quan có thẩm quyền đã lập hồ sơ đúng trình tự theo quy định của pháp luật nên đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc là Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Công an tỉnh B đối với Trịnh Công Đại P với thời hạn 18 tháng.

Kiểm sát viên tham gia phiên họp xác định: Hồ sơ đã được lập đúng trình tự thủ tục theo luật định. Thẩm phán và Thư ký giải quyết vụ việc đúng quy định pháp luật. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Công Đại P theo đề nghị của Công an xã T với thời gian cai nghiện ở mức 18 tháng.

XÉT THẤY:

Ngày 09/9/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T ra Quyết định Quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 428/QĐ-UBND đối với Trịnh Công Đại P trong thời từ ngày 06/9/2024 đến ngày 05/9/2026. Tuy nhiên, Ủy ban nhân dân xã T đã lập biên bản vi phạm hành chính số 229/BB-VPHC ngày 18/5/2025 do Trịnh Công Đại P có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, có chữ ký xác nhận của Trịnh Công Đại P căn cứ theo biên bản vi phạm hành chính số 03/BB-VPHC Công an xã T.

Căn cứ vào lời khai của Trịnh Công Đại P, phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 02/6/2025 của Trạm Y tế xã T thuộc Trung

tâm Y tế huyện C, tỉnh Bến Tre thể hiện Trịnh Công Đại P nghiện ma túy, loại: Ma túy H, nhóm M (MOP). Từ những căn cứ trên, đủ xác định Trịnh Công Đại P là đối tượng nghiện ma túy, không từ bỏ được ma túy.

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Công Đại P đã được các cơ quan có thẩm quyền lập đúng và đầy đủ theo trình tự pháp luật quy định. Do đó, đề nghị của Công an xã T, huyện C là có cơ sở, đúng đối tượng và còn trong thời hiệu xử lý.

Xét thấy, Trịnh Công Đại P là người đã thành niên, biết rõ ma túy là chất độc hại, việc sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Trịnh Công Đại P đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy, trong thời gian bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, không từ bỏ được ma túy. Hành vi của Trịnh Công Đại P đã xâm phạm đến chủ trương, chính sách của Nhà nước về bài trừ tệ nạn ma túy gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn Trịnh Công Đại P sử dụng ma túy. Do đó, việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đối với Trịnh Công Đại P là cần thiết và cần thời gian như đề nghị Công an xã T và Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành mới giúp Trịnh Công Đại P từ bỏ việc sử dụng ma túy và phù hợp quy định tại Điều 95 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; khoản 49 Điều 1 Luật Xử lý vi phạm hành chính sửa đổi năm 2020; Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 và Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với:

Đối với: Trịnh Công Đại P

Sinh năm: 1995.

CCCD số: 083095001052; Ngày cấp: 18/9/2024; Nơi cấp: Cục C về TTXH.

Nghề nghiệp: Không.

Nơi ở hiện tại: Số G, ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Con ông Trịnh Công T1 và bà Hà Thị Cẩm V.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trịnh Công Đại P được quyền khiếu nại trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày công bố Quyết định; Công an xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre được quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre

được quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định:

Công an xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre đưa người phải chấp hành quyết định vào Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Công an tỉnh B.

Nơi nhận:

- Phòng kiểm tra nghiệp vụ TA tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Châu Thành (1b);
- UBND xã Thành Triệu (1b);
- Công an xã Thành Triệu (1b);
- Cơ sở Cai nghiện ma túy thuộc Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Người bị đề nghị (1b);
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Triều